|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG  **KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |  |

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ (RUBRIC NHÓM)**

**Môn: Cơ sở dữ liệu phân tán (5024068)**

**Năm học: 2018 – 2019**

**Hình thức: Báo cáo**

1. **Đánh giá:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung tiêu chí** | **Thang đánh giá** | **1** | | | **2** | | | **Điểm** | **Ghi chú** |
| **Điểm /10** | **0 điểm** | | | **Trọn điểm** | | |  |  |
| **1/ Hình thức trình bày cuốn báo cáo** | **1.0** |  | | |  | | |  |  |
| Định dạng | 0.25 | - Có tối đa 2 lỗi sai so với format của Khoa như: sai font chữ, sai kích thước, thiếu trang bìa, thiếu mục lục hình, thiếu mục lục bảng, ...  **- Bài báo cáo có từ 3 lỗi format trở lên thì toàn bộ phần điểm liên quan đến cuốn báo cáo đều 0 điểm**. | | | Đúng format mẫu cuốn báo cáo theo quy định của Khoa. | | | 0.25 |  |
| Bố cục trình bày | 0.25 | - Bố cục trình bày sắp xếp không hợp lí, chương/mục lộn xộn không logic.  - Mỗi trang chừa quá nhiều khoảng trống thừa, mất cân đối | | | - Bố cục trình bày sắp xếp phù hợp, rõ ràng, dễ theo dõi, có tính logic.  - Mỗi trang đều bố trí đầy đặn, cân đối, không có khoảng trống thừa. | | | 0.25 |  |
| Chèn hình ảnh, bảng biểu | 0.25 | - Hình ảnh không rõ ràng, kích thước không phù hợp.  - Không sử dụng chức năng đánh số tự động.  - Đặt tên hình ảnh/bảng biểu không rõ ràng | | | - Hình ảnh rõ ràng, kích thước phù hợp.  - Có sử dụng chức năng đánh số tự động.  - Đặt tên hình ảnh/bảng biểu rõ ràng. | | | 0.25 |  |
| Font chữ, Lỗi chính tả | 0.25 | - Font không đúng chuẩn.  - Có quá nhiều lỗi chính tả (> 2 lỗi) | | | - Font đúng chuẩn.  - Không có lỗi chính tả nào hoặc sai dưới 2 lỗi chính tả. | | | 0.25 |  |
| **Nội dung tiêu chí** | **Thang đánh giá** | **1** | **2** | | | **3** | |  |  |
|  | **Điểm /10** | **0 điểm** | **1/2 tổng điểm** | | | **Trọn điểm** | |  |  |
| **2/ Nội dung cuốn báo cáo** | **5.0** |  |  | | |  | |  |  |
| Tổng quan về cơ sở dữ liệu phân tán | 0.5 | Nội dung sơ sài, không bao quát hết các khía cạnh về định nghĩa, các kiến trúc của cơ sở dữ liệu phân tán | Có nội dung bao quát một số khía cạnh về tổng quan cơ sở dữ liệu phân tán tuy nhiên chưa đầy đủ. | | | Giới thiệu đầy đủ tổng quan về cơ sở dữ liệu phân tán, các kiến trúc của cơ sở dữ liệu phân tán | | 0.5 |  |
| Giới thiệu bài toán | 0.5 | Không khái quát được bài toán đặt ra, không xác định các bảng được phân mảnh ngang, phân mảnh ngang dẫn xuất… | - Khái quát được bài toán đặt ra, tuy nhiên chưa được đẩy đủ lắm. | | | - Giới thiệu bài toán đặt ra (các bảng dữ liệu trong bài, đưa ra mô hình quan hệ của bài), xác định được các bảng được phân mảnh ngang, các bảng nào được dẫn xuất… | | 0.5 |  |
| Thiết kế phân tán dữ liệu | 0.5 | Không trình bày rõ ràng các bước thiết kế phân tán dữ liệu … | - Có trình bày được thiết kế phân tán dữ liệu, tuy nhiên còn sơ sài, chưa rõ ràng | | | - Trình bày rõ ràng các bước phân tán dữ liệu trên sql server  - Tạo link server để cho phép truy cập dữ liệu từ các server | | 0.5 |  |
| Ứng dụng | 3.0 | - Không trình bày được code sql của các yêu cầu bài toán | - Có trình bày nhưng chưa đẩy đủ theo đúng yêu cầu của bài toán | | | - Trình bày code sql cho các yêu cầu của ứng dụng trên csdl  + Nhập dữ liệu: phải đảm bào dữ liệu được nhập vào phải thỏa các ràng buộc trên toàn bộ có sở dữ liệu (khóa chính, khóa ngoại…)  + Hiện thực các chức năng  + Phân quyền  - Ngoài các yêu cầu của bài toán thì nhóm có thể thực hiện thêm các chức năng khác. | | 2.5 |  |
| Hướng dẫn cách chạy demo | 0.25 | Không hướng dẫn cụ thể cách cài đặt, cách chạy sản phẩm demo. |  | | | Có hướng dẫn cụ thể cách cài đặt, cách chạy sản phẩm demo. | | 0.25 |  |
| Trích dẫn nguồn | 0.25 | - Không trích dẫn nguồn tham khảo, hoặc trích dẫn không đúng quy định. | - Có trích dẫn nhưng không đúng format quy định. | | | - Có trích dẫn nguồn tham khảo đầy đủ đúng chuẩn. | | 0.25 |  |
| **Nội dung tiêu chí** | **Thang đánh giá** | **1** | **2** | | | **3** | |  |  |
|  | **Điểm /10** | **0 điểm** | **1/2 tổng điểm** | | | **Trọn điểm** | |  |  |
| **3/ Sản phẩm demo** | **2.0** |  |  | | |  | |  |  |
| Cơ sở dữ liệu đã được phân tán | 1.0 | Không thấy được sự phân tán của cơ sở dữ liệu |  | | | - Thấy được sự phân tán của dữ liệu, các mảnh dữ liệu trên các server | | 1.0 |  |
| Ứng dụng được chạy trên cơ sở dữ liệu phân tán | 1.0 | Ứng dụng không chạy được. | Ứng dụng chạy được nhưng còn chưa đẩy đủ theo yêu cầu bài toán | | | Sản phẩm chạy được và chạy đúng với yêu cầu của đề bài. | | 1.0 |  |
| **Nội dung tiêu chí** | **Thang đánh giá** | **1** | | **2** | | | 3 |  |  |
| ***4/ Thái độ làm việc*** | ***1.0*** | **0 điểm** | | **1/2 tổng điểm** | | | **Trọn điểm** |  |  | |
| *Nộp bài đúng hạn* | 0.25 | - Nếu có 1 lần không nộp bài | | - Nộp bài trễ hạn “late” | | | - Nộp đúng hạn, hoặc nộp sớm | 0.25 |  | |
| *Bài nộp đúng quy cách, đúng định dạng* | 0.25 | - Sai định dạng tên tệp tin  - Nộp thiếu file  - File không giải nén, hoặc không mở được | |  | | | - Nộp đúng định dạng tên file  - Đầy đủ các file cần thiết | 0.25 |  | |
| *Phối hợp nhóm* | 0.5 | - Không ghi mô tả phân công công việc của từng cá nhân trong nhóm vào báo cáo | | - Có ghi mô tả phân công công việc của từng cá nhân trong nhóm vào báo cáo, nhưng không rõ ràng. | | | - Có ghi mô tả phân công công việc của từng cá nhân trong nhóm vào báo cáo cụ thể, rõ ràng. | 0.5 |  | |
| ***Nội dung tiêu chí*** | **Thang đánh giá** | **1** | | **2** | | | **3** |  |  | |
|  | **1.0** | **0 điểm** | | **½ điểm** | | | **Trọn điểm** |  |  |
| **5/ Vấn đáp** |  | Không trả lời được các câu hỏi do giảng viên đặt ra | | Có trả lời được các câu hỏi do giảng viên đặt ra nhưng cón thiếu, chưa đẩy đủ | | | Trả lời đầy đủ các câu hỏi do giảng viên đặt ra | 0 |  |
| **Tổng điểm** | **10** | **Kết quả:** | | | | | | 8.5 |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | **Ngày ….. tháng…….năm………** |
| **Sinh viên 1** | **Sinh viên 2** | **Giảng viên chấm** |

NGUYỄN KIM HUỆ NGUYỄN DUY LÂM